

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: /SNNMT-CNTY

V/v hướng dẫn thực hiện một số
biện pháp An toàn sinh học để chủ động
phòng ngừa bệnh Dịch tả lợn Châu phi
trong chăn nuôi nông hộ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường

Từ đầu năm đến nay, tình hình dịch bệnh Dịch tả lợn châu Phi (DTLCP) đã xảy ra tại 34/34 tỉnh, thành trong cả nước với tổng số lợn mắc bệnh, chết, xử lý tiêu hủy là 767.805 con. Hiện nay, vẫn còn 33 tỉnh, thành phố vẫn chưa qua 21 ngày. Tình hình dịch bệnh tại các tỉnh, thành vẫn còn đang diễn biến phức tạp.

Tại tỉnh Gia Lai từ cuối tháng 6/2025 đến nay, DTLCP đã xảy ra tại 57 hộ chăn nuôi/42 thôn, làng của 22 xã. Tổng số lợn mắc bệnh, xử lý tiêu hủy là 1.189 con. Hầu hết DTLCP xảy ra tại các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, nông hộ, các hộ chăn nuôi chưa áp dụng đầy đủ các biện pháp an toàn sinh học (ATSH) trong chăn nuôi, là điều kiện cho mầm bệnh xâm nhập và lây lan.

Để chủ động phòng ngừa bệnh DTLCP trong chăn nuôi nông hộ và triển khai các biện pháp an toàn sinh học để tái đàn, phòng ngừa bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tái phát, giảm thiểu thiệt hại về kinh tế cho người chăn nuôi, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số biện pháp ATSH để chủ động phòng ngừa bệnh Dịch tả lợn Châu phi trong chăn nuôi nông hộ (*Có phụ lục kèm theo*).

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các xã, phường quan tâm, chủ động triển khai, hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Các PGĐ Sở;
- Phòng KHTC Sở;
- Lưu: VT, CNTY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đoàn Ngọc Có

Phụ Lục
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ BIỆN PHÁP ATSH
PHÒNG NGỪA BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI
TRONG CHĂN NUÔI NÔNG HỘ

(Kèm theo văn bản số: /SNNMT-CNTY, ngày tháng 9 năm 2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

I. MỘT SỐ BIỆN PHÁP AN TOÀN SINH HỌC (ATSH) CƠ BẢN

1. Đối với chuồng trại và dụng cụ chăn nuôi

- Cải tạo chuồng nuôi, bảo đảm thoáng mát, nền cao ráo, thoát nước tốt.
- Có hố/chậu chứa thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột trước cửa chuồng, lối vào khu vực chăn nuôi, trước cổng nhà.
- Có rãnh thoát nước (để bỏ vôi vào nước) xung quanh khu vực chuồng nuôi.
- Có tường, lưới hoặc bạt che xung quanh, bảo đảm che kín để ngăn chim, chuột, các loài gặm nhấm khác, côn trùng, động vật nuôi khác không xâm nhập vào trong chuồng nuôi.
- Tách biệt chuồng nuôi lợn với khu sinh hoạt của gia đình, với chuồng nuôi động vật khác và khu vực công cộng.
- Có ủng/dép, dụng cụ chăn nuôi, dụng cụ vệ sinh chuồng nuôi sử dụng riêng trong khu vực chăn nuôi (không mang giày dép, dụng cụ ở bên ngoài vào); sử dụng riêng dụng cụ chăn nuôi cho mỗi khu chuồng và phải được vệ sinh, khử trùng trước và sau khi sử dụng; dụng cụ chứa đựng thức ăn thừa, thức ăn thu gom từ nhà hàng/bếp ăn phải được vệ sinh khử trùng trước và sau khi sử dụng.
- Không sử dụng kim tiêm, xi lanh chung cho các chuồng nuôi.
- Phát quang bụi rậm, dọn dẹp sạch khu vực xung quanh chuồng nuôi.

2. Kiểm soát người và phương tiện

- Có biện pháp kiểm soát, hạn chế tiếp xúc với lợn, không cho người ngoài, thương lái, xe vận chuyển lợn hoặc thức ăn chăn nuôi vào khu vực chuồng nuôi.
- Nếu bắt buộc phải vào khu vực chuồng nuôi:
 - + Người: Thay quần áo hoặc mặc quần áo bảo hộ, vệ sinh khử trùng tay, thay ủng/dép sử dụng riêng trong khu vực chuồng nuôi;
 - + Phương tiện: Khử trùng toàn bộ phương tiện, đặc biệt là bánh xe, gầm xe bằng dung dịch sát trùng.

3. Kiểm soát thức ăn và nước uống

- Không dùng thức ăn thừa, thức ăn thu gom từ nhà hàng/bếp ăn, đặc biệt thức ăn thừa có chứa thịt lợn, sản phẩm từ lợn. Nếu bắt buộc dùng, phải đun sôi, nấu chín kỹ trước khi mang vào khu vực nuôi và sử dụng vật dụng chứa đựng riêng biệt để chuyển thức ăn vào cho lợn.
- Sử dụng thức ăn có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo chất lượng, an toàn, không bị mốc, đóng vón (không dùng thức ăn thừa từ các trang trại/hộ nuôi đã bị bệnh

DTLCP; nên để bao thức ăn ở ngoài khu vực chuồng nuôi và sử dụng vật dụng chứa đựng (xô, chậu,...) để chuyển thức ăn vào cho lợn.

- Không sử dụng thức ăn thô xanh (rau, bèo,...) được lấy ở những khu vực đang có dịch bệnh DTLCP; nếu bắt buộc dùng, phải đun sôi, nấu chín.

- Nguồn nước sạch cho lợn uống hoặc vệ sinh chuồng: Ưu tiên nước sạch đã qua xử lý (nước giếng, nước máy); tuyệt đối không dùng nguồn nước có nguy cơ đã bị ô nhiễm (nước ao, hồ, sông, suối,...); vệ sinh máng ăn/ máng uống và thay nước uống hàng ngày.

4. Vệ sinh, sát trùng, quản lý chất thải chăn nuôi

- Dọn phân, chất thải hằng ngày, ủ kỹ hoặc che đậy kín, rắc/ trộn vôi bột; tuyệt đối không xả nước thải, chất thải chăn nuôi chưa qua xử lý ra môi trường.

- Khử trùng chuồng nuôi từ 2–3 lần/tuần bằng thuốc sát trùng có bán trên thị trường (Virkon-S, Iodine, Chlorine,...) theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Giữ chuồng thoáng, nền chuồng luôn khô ráo, giảm ẩm ướt để hạn chế côn trùng.

- Vệ sinh, khử trùng chuồng trại sạch sẽ sau mỗi lứa nuôi, rắc vôi và để trống chuồng 2-3 tuần.

5. Kiểm soát côn trùng, động vật trung gian

- Lắp lưới chắn ruồi, muỗi; đặt bẫy diệt chuột, côn trùng khác.

- Không để thức ăn, phân thải hở ngoài trời để tránh thu hút côn trùng.

- Không để các loại vật nuôi khác (trâu, bò, dê, chó...) vào khu vực nuôi lợn.

6. Quản lý đàn lợn

- Nguyên tắc nuôi “cùng nhập – cùng xuất”, không nhập thêm lợn trong thời gian nuôi.

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và bổ sung dinh dưỡng, vitamin cho lợn.

- Theo dõi sức khỏe đàn lợn hằng ngày: nếu có biểu hiện sốt, bỏ ăn, tím tai, chết đột ngột,... phải báo ngay cho nhân viên thú y hoặc chính quyền xã.

- Không giết mổ, bán chạy lợn bệnh, chết vì làm dịch bệnh lây lan nhanh.

II. TÁI ĐÀN AN TOÀN

1. Tổ chức nuôi tái đàn lợn

a) Nguyên tắc nuôi tái đàn

- Chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị bệnh DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

Tại các cơ sở chăn nuôi lợn đã xảy ra dịch, thời điểm nuôi tái đàn phù hợp nhất là sau 30 ngày kể từ khi tiêu hủy lợn và đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo qui định.

- Đối với địa phương chưa công bố hết bệnh DTLCP, chỉ được nuôi tại cơ sở

tập trung chưa bị bệnh DTLCP, đã được chứng nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, được cấp chứng nhận VietGAHP, GlobalGAP hoặc được chính quyền cơ sở, cơ quan thú y địa phương xác nhận đáp ứng đủ yêu cầu an toàn dịch bệnh để tái đàn, tăng đàn.

b) Yêu cầu đối với cơ sở nuôi tái đàn

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải kê khai với chính quyền cơ sở trước khi thực hiện việc nuôi tái đàn lợn, tăng đàn theo quy định của Luật Chăn nuôi và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Tài nguyên và Môi trường).

- Có chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, con giống, thức ăn nước uống, chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và các biện pháp quản lý cơ sở chăn nuôi theo các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y hoặc đã được chứng nhận cơ sở an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, VietGAHP, GlobalGAP.

- Định kỳ lấy mẫu môi trường, nước, chất thải,... xét nghiệm khẳng định không có vi rút DTLCP đối với các cơ sở chăn nuôi có quy mô lớn.

c) Các bước nuôi tái đàn lợn

- Nhập giống có nguồn gốc rõ ràng (từ cơ sở uy tín, cơ sở an toàn dịch bệnh) hoặc có giấy kiểm dịch thú y.

- Kê khai số lượng lợn nuôi với chính quyền địa phương khi tái đàn.

- Nuôi nhốt riêng đàn mới ít nhất 21 ngày và sử dụng dụng cụ chăn nuôi riêng cho đàn mới.

- Nuôi chỉ báo với số lượng hợp lý, phù hợp với công suất nuôi của cơ sở để bảo đảm không có dịch bệnh tái phát trong khoảng thời gian ít nhất 21 ngày.

Đối với những cơ sở đã xảy ra dịch, nên có thời gian để trống chuồng ít nhất 30 ngày, đồng thời thường xuyên thực hiện vệ sinh tiêu độc sát trùng chuồng trại và môi trường xung quanh chuồng nuôi sau khi đã phát quang bụi rậm, cây cỏ ..., thực hiện nuôi chỉ báo 10% tổng đàn có thể nuôi, sau 21 ngày nếu tình trạng sức khỏe đàn lợn bình thường thì lấy mẫu xét nghiệm nếu âm tính mới cho tái đàn đến 100%.

- Hằng ngày theo dõi, giám sát chặt chẽ số lợn nuôi chỉ báo trong thời gian ít nhất 21 ngày; trường hợp cần thiết lấy mẫu xét nghiệm phát hiện mầm bệnh DTLCP (chủ cơ sở có thể tự lấy dưới sự giám sát của cán bộ thú y hoặc cán bộ thú y cơ sở thực hiện việc lấy mẫu). Trường hợp nghi lợn bị bệnh, phải khai báo ngay cho chính quyền, cơ quan thú y và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

2. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát chủ động: Chủ cơ sở nuôi lợn, thú y cơ sở chủ động theo dõi, giám sát đàn lợn. Trường hợp phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cơ quan thú y địa phương; Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực thực hiện việc lấy mẫu để xét nghiệm bệnh DTLCP trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

b) Giám sát bị động: Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút DTLCP và chẩn đoán phân biệt đối với: Đàn lợn nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh DTLCP; đàn lợn nghi có tiếp xúc với đàn lợn mắc bệnh DTLCP; lợn rừng, lợn cảnh, lợn hoang đã bị ốm, chết không rõ nguyên nhân; mẫu môi trường; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn lợn bị bệnh DTLCP.

c) Điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh: Tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị nhiễm DTLCP). Việc điều tra ổ dịch được triển khai tối thiểu 21 ngày trở về trước (trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng tại ca bệnh đầu tiên) và sẽ tiếp tục kéo dài đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

3. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

- Triển khai công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, nguy cơ tái phát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh trên diện rộng đến từng đối tượng cụ thể (vận chuyển, buôn bán lợn, người chăn nuôi)

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức như: đăng tải trên trang điện tử của địa phương, Zalo, băng rôn....Khai thác thông tin trên trang thông tin điện tử Cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trung tâm Khuyến nông

4. Vệ sinh, tiêu độc khử trùng

a) Khi chưa có dịch

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm thu gom, điểm buôn bán và giết mổ lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất khử trùng tiêu chuẩn dùng trong thú y; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Tần suất thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng:

- + Đối với cơ sở chăn nuôi: định kỳ thực hiện vệ sinh, khử trùng theo lịch của cơ sở và theo các đợt phát động của địa phương.

- + Cơ sở giết mổ: định kỳ vệ sinh, khử trùng sau mỗi ca giết mổ.

- + Địa điểm thu gom, chợ buôn bán lợn và sản phẩm của lợn: vệ sinh, khử trùng sau mỗi phiên chợ. Nơi cách ly kiểm dịch lợn phải định kỳ thực hiện vệ sinh và tiêu độc, khử trùng ít nhất 01 lần trong tuần trong thời gian nuôi cách ly lợn.

- + Phương tiện vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn: định kỳ vệ sinh, khử trùng sau mỗi lần vận chuyển.

b) Khi xảy ra dịch

- Tại ổ dịch (xã, phường có dịch) và vùng bị dịch uy hiếp (các xã, phường tiếp giáp với ổ dịch): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm (các xã, phường tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch.

III. NHỮNG VIỆC BÀ CON CHĂN NUÔI CẦN LƯU Ý

1. Thường xuyên theo dõi để phát hiện sớm lợn ốm/bệnh, chết bất thường; lợn có thể có một số biểu hiện bà con dễ quan sát thấy: Sốt cao ($40-42^{\circ}\text{C}$), lợn ủ rũ, bỏ ăn và có thể chết rất nhanh, thậm chí trước đó không kịp xuất hiện dấu hiệu rõ rệt của bệnh. Nhiều con có vùng da đỏ hoặc tím ở tai, bụng, chân, đặc biệt dễ nhận thấy trên lợn da trắng. Trước khi chết 1–2 ngày, lợn thường thở gấp, khó thở, viêm mắt, nôn mửa, tiêu chảy (có thể lẫn máu), mất thăng bằng hoặc co giật...).

2. Cách ly ngay (nhốt riêng) lợn nghi bệnh khỏi đàn và báo ngay cho nhân viên thú y hoặc chính quyền địa phương.

3. LƯU Ý ĐẶC BIỆT

□ Việc vận chuyển, chôn/tiêu hủy lợn, xử lý chất thải chăn nuôi phải bảo đảm kỹ thuật (đào hố sâu, rắc vôi, phủ đất, nén chặt, đắp đất thành mố cao và có rãnh thoát nước xung quanh,...) theo hướng dẫn của nhân viên thú y hoặc chính quyền địa phương.

□ Tuyệt đối không vứt xác lợn ra môi trường, đặc biệt là sông, suối, ruộng, ao, hồ, nơi công cộng.

□ Mọi biện pháp vệ sinh, tiêu độc khử trùng, biện pháp bảo đảm an toàn cho đàn lợn ... bà con tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng.

IV. KHẨU HIỆU

- “**Hãy phòng bệnh cho đàn lợn bằng các biện pháp an toàn sinh học để chủ động ngăn ngừa mầm bệnh xâm nhập và tiêu diệt mầm bệnh!**”

- “**AN TOÀN SINH HỌC > PHÒNG BỆNH CHỦ ĐỘNG = CÁCH LY + VỆ SINH + KHỬ TRÙNG**”

4 CÓ	5 KHÔNG	6 NHỚ
1. Có hàng rào/ lưới che an toàn	1. Không cho lợn ăn thức ăn thừa chưa được nấu chín kỹ	1. Nhớ theo dõi sức khỏe đàn lợn hàng ngày
2. Có dụng cụ riêng cho khu nuôi	2. Không cho người lạ, phương tiện vào khu vực chăn nuôi	2. Nhớ sử dụng nước sạch, thức ăn đảm bảo
3. Có bảo hộ lao động an toàn	3. Không nuôi chung lợn với động vật khác	3. Nhớ bổ sung dinh dưỡng, vitamin
4. Có hố khử trùng tại cổng/ cửa khu nuôi.	4. Không bán chạy, giết mổ lợn bệnh/ chết	4. Nhớ vệ sinh khử trùng chuồng nuôi, dụng cụ, phương tiện
	5. Không vứt xác lợn, xả nước thải/ chất thải chăn nuôi chưa qua xử lý ra môi trường	5. Nhớ khai báo khi có lợn bệnh/ chết
		6. Nhớ tiêu hủy lợn bệnh/ chết theo đúng hướng dẫn